TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2021/HNGĐ-ST
Ngày 27 - 4 - 2021
"*Về việc ly hôn, nuôi con*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính
Các vị Hội thẩm Nh dân: Ông Nguyễn Văn Mầm
Ông Võ Tấn Liêm

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Thanh Vũ là Thư ký Tòa án Nh dân huyện C, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 27 tháng 4 năm 2021, Tòa án Nh dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 109/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2021. Về việc "Ly hôn, nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn*:* Chị Quách Kim Th, sinh năm 1983 (Có mặt)
Địa chỉ: ấp Cái Chim, xã Trần Thới, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Trần Chí Nh, sinh năm 1983 (Có mặt)
Địa chỉ: ấp Cái Chim, xã Trần Thới, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện ngày 11/3/2020 và các lời khai của nguyên đơn chị Quách Kim Th trình bày:*

Về hôn nhân: Chị Th và anh Nh tổ chức đám cưới ngày 10 tháng 02 năm 2004, không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 12 năm 2020 âl trở về sau này thì vợ chồng phát sinh mâu thuẩn và vợ chồng vẫn còn sống chung, nguyên Nh là vợ chồng thường cự cải nhau, từ đó không còn hạnh phúc nữa chị Th yêu cầu xin ly hôn với anh Nh.

Về con chung: Chị Th trình bày vợ chồng chung có 02 con chung tên là Trần Chí Hải, sinh ngày 10/8/2005 và Trần Thảo Như, sinh ngày 17/9/2009. Khi ly hôn chị yêu cầu nguyện vọng con theo ai thì người đó nuôi, người không nuôi không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Th trình bày vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Th trình bày vợ chồng có nợ chung nhưng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- *Bị đơn anh Trần Chí Nh trình bày:*

Về hôn nhân: Anh Nh đồng ý ly hôn với chị Th, anh không ý kiến gì.

Về con chung: Anh thống 02 con chung của vợ chồng theo ai thì người đó nuôi, người không nuôi không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh Nh thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu nên không xem xét.

Về nợ chung: Anh Nh thống nhất vợ chồng có nợ chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả trông luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Xét thấy bị đơn anh Trần Chí Nh có nơi cư trú trên địa bàn huyện C, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Nh dân huyện C theo quy định tại Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật: Xét đơn của chị Quách Kim Th khởi kiện xin ly hôn với anh Trần Chí Nh nên xác định quan hệ tranh chấp "Ly hôn, nuôi con" là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Th và anh Nh tổ chức kết hôn vào năm 2004 không có đăng đăng kết hôn, theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của chị Th và anh Nh không được pháp luật thừa nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 09 Luật hôn Nh và gia đình năm 2014; Áp dụng điểm c khoản 3 Nghị quyết 35/QH-NQ 10, ngày 09/6/2000 của Quốc hội nên Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ của chị Th và anh Nh là vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị Th và anh Nh chung sống có 02 con chung tên là Trần Chí Hải, sinh ngày 10/8/2005 và Trần Thảo Như, sinh ngày 17/9/2009, hiện nay 02 con đang sống chung với chị Th. Khi ly hôn chị Th yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng. Đối với anh Nh đồng ý theo nguyện vọng của các con nếu theo ai thì người đó có trách nhiệm nuôi dưỡng. Tại biên bản lấy lời khai ngày 02/4/2021 của Tòa án thì nguyện vọng của cháu Trần Chí Hải và Trần Thảo Như được sống với chị Th. Xét thấy đây là ý chí hoàn toàn tự nguyện của các cháu, không ai ép buộc, phù hợp pháp luật quy định. Do đó, Hội đồng xét xử giao cháu Trần Chí Hải, sinh ngày 10/8/2005 và Trần Thảo Như, sinh ngày 17/9/2009 cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng.

[4] Về tài sản chung: Chị Th trình bày vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị Th trình bày vợ chồng không có nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 243, 266, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 09, 14, 51, 56, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngy 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Không công nhận chị Quách Kim Th và anh Trần Chí Nh là vợ chồng.

- Về con chung: Giao cháu Trần Chí Hải, sinh ngày 10/8/2005 và Trần Thảo Như, sinh ngày 17/9/2009 cho chị Quách Kim Th tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Nh có quyền thăm nom con không ai được cản trở.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Th phải chịu án phí số tiền là 300.000 (Ba trăm ngàn đồng), chị Đầm có dự nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0006202 ngày 12/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C được chuyển thu. Anh Nh không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trong trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai chị chị Th, anh Nh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi gửi:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện C;
- CC THA huyện C;
- Đương sự;
- Lưu HS-VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Minh Tính